SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN PHỤ SẢN-NHI ĐÀ NẴNG

Số:895 /QĐ-BVPSNĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày27 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm (lần 2)

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHỤ SẢN – NHI ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2023/NĐ-CP và Nghị định số 04/2025/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-BVPSNĐN ngày 30/09/2026 của Giám đốc Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng về việc thành lập Tổ xây dựng kế hoạch và tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện Gói thầu mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm;

Căn cứ Quyết định số 853/QĐ-BSPSNĐN ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm;

Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-BVPSNĐN ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng về việc phê duyệt hủy thầu đối với phần lô không lựa chọn được nhà thầu của Gói thầu mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm; thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm;

Căn cứ Biên bản số 01/BB-TXDKH&TCLCNT ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Tổ Xây dựng kế hoạch và tổ chức lựa chọn nhà thầu về việc xây dựng kế hoạch

lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm (lần 2);

Căn cứ Biên bản số 2069/BB-HĐMS ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng mua sắm về việc thống nhất các nội dung của kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm (lần 2);

Theo đề nghị của Tổ xây dựng kế hoạch và tổ chức lựa chọn nhà thầu tại Tờ trình số 01/TTr-TXDKH&TCLCNT ngày 26/10/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm (lần 2);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm (lần 2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ xây dựng kế hoạch và tổ chức lựa chọn nhà thầu và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN PHỤ SẢN - NHI ĐÀ NẴNG

TS.BS. Trần Đình Vinh

Phụ lục 1: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm:

Mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm

(Kèm theo Quyết định số 895 ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Phụ sản – Nhi Đà Nẵng	Gói thầu mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm (lần 2)	Mua sắm 02 phần (lô) với 02 mặt hàng	**848.750.000** (Bằng chữ: Tám trăm bốn mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).	Nguồn kinh phí từ thu hoạt động sự nghiệp, nguồn quỹ Bảo hiểm y tế và nguồn tài chính hợp pháp được sử dụng theo quy định của pháp luật	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		30 ngày	Tháng 10 năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
Tổng giá trị gói thầu				**848.750.000** *(Bằng chữ: Tám trăm bốn mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).*								

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN PHỤ SẢN - NHI ĐÀ NẴNG

BỆNH VIỆN PHỤ SẢN - NHI ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA MUA SẮM

Tên gói thầu: Gói thầu mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm (lần 2)
Thuộc Dự toán mua sắm: Mua sắm Sinh phẩm xét nghiệm phát hiện kháng nguyên vi rút cúm cho khoa Xét nghiệm (lần 2)
(Đính kèm Quyết định số 895 /QĐ-BVPSNĐN ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng)

STT	Tên phần lô	Danh mục hàng hoá	Đơn Vị Tính	Kỹ mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng Sản Xuất	Xuất xứ	Thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn giá kế hoạch	Thành tiền
1	Test nhanh cúm 2 trong 1	Test nhanh cúm 2 trong 1	Test	L031-119A5	Flowflex	ACON Biotech (Hangzhou) Co., Ltd.	Trung Quốc	Sinh phẩm xét nghiệm sắc ký miễn dịch, định tính phát hiện và phân biệt kháng nguyên vi rút cúm A và cúm B từ dịch mũi, dịch hầu họng và dịch tỵ hầu. Ngưỡng phát hiện (LoD). Cúm A: 6,88*10^2 TCID50/mL. Cúm B: 1,88*10^2 TCID50/mL Hiệu quả chẩn đoán Cúm A: - Độ nhạy tương quan: 100%. - Độ đặc hiệu tương quan: ≥ 99,22% - Độ chính xác tương quan: ≥ 99,38% Hiệu quả chẩn đoán Cúm B: - Độ nhạy tương quan: 100%. - Độ đặc hiệu tương quan: ≥ 99,61% - Độ chính xác tương quan: ≥ 99,67% Độ chính xác ngẫu nhiên lặp: ≥ 99% Que mẫu chứng âm và que mẫu chứng dương được cấp kèm theo mỗi hộp xét nghiệm để kiểm soát chất lượng sản phẩm. Không phản ứng chéo với: coronavirus-229E, coronavirus-NL63, coronavirus-OC43, coronavirus-HKU1, parainfluenza, Enterovirus, Streptococcus pneumoniae, Mycoplasma pneumoniae, MERS-coronavirus, SARS-coronavirus, virus adenovirus và virus hợp bào hô hấp ở người.	2,500	42,000	105,000,000
2	Test nhanh cúm 5 trong 1	Test nhanh cúm 5 trong 1	Test	L031-12335	Flowflex	ACON Biotech (Hangzhou) Co., Ltd.	Trung Quốc	Sinh phẩm xét nghiệm định tính phát hiện kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2, cúm A/B, RSV và Adenovirus trong mẫu dịch mũi hoặc dịch tỵ hầu của người. Ngưỡng phát hiện (LoD): SARS-CoV-2: 1,60 × 10^2 $TCID_{50}$/mL; Flu A: 6,88 × 10^2 $TCID_{50}$/mL; Flu B: 1,88 × 10^2 $TCID_{50}$/mL; RSV: 1,58 × 10^2 $TCID_{50}$/mL; Adenovirus: 4,35 × 10^4 $TCID_{50}$/mL. Hiệu quả chẩn đoán đối với mẫu dịch tỵ hầu: - SARS-CoV-2: Độ nhạy tương quan: ≥ 96.04%; Độ đặc hiệu tương quan: ≥ 99.50%; Độ chính xác tương quan: ≥ 98.81% - Cúm A: Độ nhạy tương quan: 100%; Độ đặc hiệu tương quan: ≥ 99.37%; Độ chính xác tương quan: ≥ 99.40%. - Cúm B: Độ nhạy tương quan: ≥ 96.77%; Độ đặc hiệu tương quan: ≥ 99.58%; Độ chính xác tương quan: ≥ 99.40%. - RSV: Độ nhạy tương quan: 100%; Độ đặc hiệu tương quan: ≥ 99.37%; Độ chính xác tương quan: ≥ 99.40%. - Adenovirus: Độ nhạy tương quan: ≥ 96.88%; Độ đặc hiệu tương quan: ≥ 99.36%; Độ chính xác tương quan: ≥ 99.21%	12,500	59,500	743,750,000

Tổng cộng: 02 khoản **848,750,000**

(Bằng chữ: Tám trăm bốn mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn